

Bản án: 27/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 01 - 2026

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình về ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Điệp

2. Bà Phan Thị Ngọc Cẩm

- *Thư ký phiên Tòa:* bà Võ Thị Mỹ Nhan - Là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang không tham gia phiên tòa*

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 338/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 09/2026/QĐXXST- HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Mộng Ng, sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp Thạnh Nguyên, xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang

- *Bị đơn:* Anh Thái Văn T, sinh năm: 1973

Địa chỉ: ấp Thạnh Nguyên, xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và ý kiến thể hiện trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Mộng Ng trình bày: Chị và anh Thái Văn T tự quan biết tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang) chứng nhận kết hôn. Chị và anh T chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, bất đồng ý kiến. Chị và anh T cũng đã cho nhau cơ hội để sửa đổi nhưng không có hiệu quả. Xét thấy, giữa chị và anh T không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc, nếu kéo dài mâu thuẫn ngày càng trầm

trọng thêm nên chị yêu cầu ly hôn anh T. Về con chung, chị xác định chị và anh T có 01 con chung tên Thái Minh Trí, sinh ngày 20/02/2006. Hiện cháu Trí đã trưởng thành chị không yêu cầu giải quyết. Về T sản và nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản khai, bị đơn anh Thái Văn T thể hiện ý kiến: Thống nhất với trình bày của chị Ng về hôn nhân, con chung đã trưởng thành. Anh đồng ý ly hôn với chị Ng. Về T sản và nợ chung thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trình tự tố tụng: Chị Phạm Thị Mộng Ng khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Thái Văn T nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh T với tư cách là bị đơn có nơi cư trú tại xã Thanh Hưng, tỉnh An Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang

Nguyên đơn chị Ng và bị đơn anh T có đơn xin vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang tiến hành xét xử vắng mặt chị Ng, anh T là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng xác định chị và anh T tìm hiểu quen biết trước tự nguyện đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Thanh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Thanh Hưng, tỉnh An Giang) chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của anh chị là được xem là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị và anh T xảy ra nhiều mâu thuẫn, sống không hạnh phúc, thiếu sự quan tâm chăm sóc giữa vợ chồng, chị Ng yêu cầu ly hôn anh T. Tại bản khai, anh T cũng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ng và anh T.

[2.2] Về con chung: Chị Ng và anh T cùng thống nhất xác định anh chị có 01 con chung tên Thái Minh Trí, sinh ngày 20/02/2006. Hiện cháu Trí đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về T sản và nợ chung: Chị Ng và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án;

Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng do chị Ng và anh T thuận tình ly hôn nên chị Ng, anh T mỗi người phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng chị Ng tự nguyện nộp toàn bộ, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Ng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005571 ngày 22/10/2025 của

Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Chị Ng đã nộp đủ án phí nên không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55, của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Mộng Ng và anh Thái Văn T.

2. Về con chung: Chị Phạm Thị Mộng Ng và anh Thái Văn T cùng xác định có một con chung tên Thái Minh Trí, sinh ngày 20/02/2006. Hiện cháu Trí đã trưởng thành nên Toà án không xem xét.

3. Về T sản và nợ chung: Chị Phạm Thị Mộng Ng và anh Thái Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng do chị Phạm Thị Mộng Ng và anh Thái Văn T thuận tình ly hôn nên chị Ng, anh T mỗi người phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng chị Ng tự nguyện nộp toàn bộ, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Ng đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005571 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Chị Ng đã nộp đủ án phí nên không phải nộp thêm.

Báo cho các bên đương sự được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được tông đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 5 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 5- An Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Thạnh Hưng;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Văn Hôm